

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2022/HS-ST  
Ngày 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:** Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T1, sinh năm 1968 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 5, xã ĐX, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Q (liệt sĩ) và bà Nguyễn Thị T; có chồng là: Nguyễn Bá S, sinh năm 1966; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2022 đến ngày 26/5/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thị T2, sinh năm 1969 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 5, xã ĐX, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T; có chồng là: Đỗ Văn Đ (đã chết); con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/5/2022 đến ngày 26/5/2022; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Anh Đ, sinh năm 1995 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Phố ĐP, phường NB, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T và bà Nguyễn Thị N; có vợ là: Nguyễn Thị K, sinh năm 1998; con: Có 01 con sinh ngày 07/5/2021; tiền án: Ngày 26/3/2015 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày

18/5/2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

\* *Người làm chứng:* Anh Dương Văn V, sinh năm 1995; vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng từ tháng 02 năm 2022, Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị T2 (đều không đăng ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số, lô tô cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Hà Nam) đã bàn bạc và thống nhất với nhau sử dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc để bán số lô, số đề trái phép cho người chơi được thua bằng tiền. T1 làm chủ đề chịu thắng thua trả tiền cho khách nếu trúng thưởng. T2 trực tiếp bán các số đề, số lô cho người chơi sau đó chuyển lại cho T1 trước 18 giờ hàng ngày để hưởng tiền “hoa hồng”.

Về quy luật chơi và tỷ lệ được thua như sau:

T1 và T2 thống nhất, T2 sẽ được hưởng 22% số tiền bán được số đề. Mỗi điểm số lô T1 thống nhất giá bán là 22.000 đồng, còn T2 bán cho khách là 22.500 đồng (được hưởng là 500 đồng). Đối với số lô xiên, ba càng T2 được hưởng 10% trên tổng số tiền bán được. Việc thanh toán tiền cho khách khi trúng thưởng thì T1 đưa cho T2. Sau đó, T2 trực tiếp trả tiền cho người chơi, còn việc thanh toán tiền bán số đề, số lô trong ngày T1 và T2 sẽ tự cân đối, T2 giữ lại số tiền “hoa hồng” được hưởng và ngày hôm sau mang tiền đến nhà thanh toán với T1.

"Số đề", "Số lô" là số có hai chữ số từ 00 đến 99, "Số ba càng" là số có ba chữ số từ 000 đến 999, "Lô xiên hai", "Lô xiên ba" là cặp hai "Số lô" hoặc ba "Số lô". Trúng thưởng "Số đề" là người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày, số tiền trúng thưởng được tính bằng số tiền người chơi đã mua "Số đề" nhân với 70 lần; 01 điểm "Số lô" mua với số tiền là 22.500 đồng, số trúng thưởng là số trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, số tiền trúng thưởng được tính bằng số điểm "Số lô" người chơi đã mua nhân với số lần "Số lô" xuất hiện trong kết quả nhân với 80.000 đồng; trúng thưởng "Lô xiên hai", "Lô xiên ba" là các số người chơi đã mua phải trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, số tiền trúng thưởng "Lô xiên hai" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 10 lần, số tiền trúng thưởng "Lô xiên ba" được tính bằng số tiền người chơi đã mua nhân với 45 lần; trúng thưởng "Số ba càng" là số người chơi đã mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, số tiền trúng thưởng được tính bằng số tiền người chơi đã mua "Số ba càng" nhân với 400 lần.

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 16/5/2022, Trần Anh Đ đến nhà Nguyễn Thị T2 để mua số đề. T2 đưa cho Đ quyển sổ và chiếc bút bi mực đen, Đ tự viết ra tờ bìa quyển sổ các số đề muốn mua và số tiền tương ứng là “16-5-2022, Đề 44-50k, 99-50k, 13-450k” (tức là Đ muốn mua số đề 44, 99 mỗi số là 50.000 đồng, số đề

13 là 450.000 đồng). Sau đó, Đ dùng điện thoại nhãn hiệu IPHONE 7 PLUS chụp lại hình ảnh tờ bạc vừa ghi rồi đưa lại quyền sở cho T2 và lấy tiền trả T2. T2 tiếp tục ghi bán cho những người khác đến mua số đề, số lô.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T2 tổng hợp các số đề, số lô đã bán được vào 01 tờ giấy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90K1-2348 đi đến nhà T1, T2 đưa tờ bạc đề cho T1, rồi điều khiển xe mô tô đi về. Tiền bán các số đề, số lô trong ngày được 1.100.000 đồng thì T2 vẫn giữ, chưa thanh toán với T1.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T2 xem kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, thấy Đ trúng thưởng số đề 13 được số tiền 31.500.000 đồng, thì đi sang nhà nói với T1 “có khách trúng thưởng, mai đưa em ít tiền”. T1 nói với T2 “mai sang lấy tạm ba mươi triệu”.

Khoảng 07 giờ ngày 17/5/2022, T2 đến nhà T1 lấy tạm 30.000.000 đồng và đưa cho T1 số tiền 1.100.000 đồng (là tiền bán số đề, số lô trong ngày 16/5/2022) rồi đi về. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Đ rủ Dương Văn V đến đầu ngõ nhà T2 thuộc thôn 5, xã Đình Xá, thành phố Phủ Lý. Đ bảo V đứng đợi bên ngoài, còn Đ đi vào nhà gặp T2 để lấy tiền trúng thưởng ngày 16/5/2022, được 31.500.000 đồng. Khi gặp T2, Đ tiếp tục mua số đề thì T2 đưa tờ bạc đề và bút bi để Đ tự ghi các số đề, số lô muốn mua, gồm: Các số đề là 01, 11, 15, 51, 34, 69, 39, 64, 59, 95 mỗi số 100.000 đồng và 02 số lô xiên ba là (02, 20, 83) và (34, 69, 95) mỗi số 250.000 đồng và được khuyến mại thêm 10% vào tổng số tiền mua số đề, số lô. Tổng số tiền Đ mua số đề, số lô là 1.500.000 đồng. Sau khi viết xong các số đề, số lô vào tờ bạc đề, Đ dùng điện thoại di động IPHONE 7 PLUS chụp lại rồi bảo T2 trừ vào số tiền đã trúng thưởng. T2 đồng ý rồi thanh toán trước cho Đ 21.000.000 đồng và bảo Đ đến chiều quay lại lấy nốt 9.000.000 đồng còn lại. Khi Đ đang đi bộ ra chỗ V đứng đợi thì nhìn thấy lực lượng Công an xã Đình Xá phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Phủ Lý tiến hành kiểm tra.

*\* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:*

- Thu giữ của Trần Anh Đ: Số tiền 21.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thị T2: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J7 màu vàng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 90K1-2348.

- Thu giữ của Nguyễn Thị T1: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xám đen.

Ngày 18/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị T1. Quá trình khám xét không Thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị T2. Kết quả Thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen trắng bạc và 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen bạc; 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng

hai ghim kim loại gồm 40 tờ giấy, KT (5,7x12,4)cm và 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng hai ghim kim loại gồm 48 tờ giấy, KT (6x12,5)cm.

Ngày 13/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định trưng cầu giám định số 105/QĐ-ĐCSHS, trưng cầu Viện khoa học hình sự- Bộ công an giám định khôi phục dữ liệu trong ứng dụng Messenger, Zalo và tin nhắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, ký hiệu “A1”, điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, ký hiệu “A2” và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, ký hiệu “A3”, thời gian kể từ ngày 01/02/2022 đến ngày 17/5/2022.

Tại bản kết luận giám định số 3812/KL-KTHS ngày 19/7/2022 của Viện khoa học hình sự -Bộ Công an kết luận:

1. Trong đối tượng gửi giám định ký hiệu A1: Tìm thấy 2358 tin nhắn qua ứng dụng Facebook Messenger, 2054 tin nhắn (Native Messenger), 8218 tin nhắn qua ứng dụng Zalo trong khoảng thời gian từ ngày 01/2/2022 đến ngày 17/5/2022 lưu trữ trong điện thoại; Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ SIM từ ngày 01/2/2022 đến ngày 17/5/2022.

2. Đối tượng gửi giám định ký hiệu A2: Tìm thấy 71 lịch sử cuộc gọi qua ứng dụng Facebook Messenger, 302 lịch sử cuộc gọi qua ứng dụng Zalo, 170 tin nhắn qua ứng dụng Facebook Messenger, 606 tin nhắn qua ứng dụng Zalo, 09 tin nhắn SMS, 67 tin nhắn (Native Messages), 556 tin nhắn (Instant Messages) trong khoảng thời gian từ ngày 01/2/2022 đến ngày 17/5/2022 lưu trữ trong điện thoại; Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ SIM từ ngày 01/2/2022 đến ngày 17/5/2022.

3. Đối tượng gửi giám định ký hiệu A3: Tìm thấy 55 tin nhắn SMS trong khoảng thời gian từ ngày 01/2/2022 đến ngày 17/5/2022 lưu trữ trong điện thoại, 28 tin nhắn SMS trong khoảng thời gian từ ngày 01/2/2022 đến ngày 17/5/2022 lưu trữ trong SIM.

Toàn bộ dữ liệu tìm thấy trong mẫu vật gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD kèm theo.

Tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2 tổ chức đánh bạc đã chứng minh được là 32.600.000 đồng và số tiền Trần Anh Đ sử dụng đánh bạc là 32.050.000 đồng.

\* Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS-PL ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322; Trần Anh Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề xuất Hội

đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị T2 phạm tội ‘Tổ chức đánh bạc’; bị cáo Trần Anh Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 50; Điều 58 (đối với Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2); điểm x khoản 1 Điều 51 (đối với Nguyễn Thị T1); khoản 2 Điều 51 (đối với Nguyễn Thị T2) của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo:

+ Nguyễn Thị T1 từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

+ Nguyễn Thị T2 từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Anh Đ; xử phạt Trần Anh Đ từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 322; Điều 35 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2): Phạt mỗi bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Anh Đ.

Đề nghị truy Thu số tiền thu lời bất chính của Nguyễn Thị T1 là 1.100.000đ, của Nguyễn Thị T2 là 10.500.000đ để sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Đối với số tiền 21.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám – đen đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen - trắng - bạc; 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen - bạc; 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng hai gim kim loại gồm 40 tờ giấy và 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng hai gim kim loại gồm 48 tờ giấy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 90K1-2348 đề nghị trả lại bị cáo Nguyễn Thị T2.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/5/2022, tại thôn 5, xã Đình Xá, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Thị T2 ghi bán các số đề cho Trần Anh Đ và bán số lô số đề cho một số người chơi khác được 1.100.000 đồng. Sau đó, T2 chuyển bảng số đề, số lô đã bán được cho T1 để hưởng tiền “hoa hồng”. Ngày 16/5/2022, Đ mua số đề 550.000 đồng và trúng thưởng số tiền 31.500.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị T2 tổ chức đánh bạc là 32.600.000 đồng, Trần Anh Đ sử dụng và đánh bạc là 32.050.000 đồng. Ngày 17/5/2022, T2 thanh toán cho Đ 21.000.000 đồng tiền trúng thưởng và Đ tiếp tục mua thêm số lô số đề của T2. Khi Đ đi về đến đầu ngõ nhà T2, thì bị lực lượng Công an xã Đình Xá phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt giữ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị T2 đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Trần Anh Đ đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị T2 là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo Trần Anh Đ có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình, mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Anh Đ có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đến nay chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T1 có bố đẻ là liệt sĩ nên bị cáo T1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị T2 có hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi dưỡng mẹ già và là lao động chính trong gia đình nên bị cáo T2 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội và nếp sống văn minh đô thị tại địa phương. Hành vi này còn vi phạm về lối sống và giá trị xã hội tốt đẹp của dân tộc, là một trong những tác nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác đồng thời gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều hệ lụy trong đời sống cộng đồng dân cư. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Nguyễn Thị T1 là chủ đề nên giữ vai trò là người tổ chức. Nguyễn Thị T2 trực tiếp bán số đề, số lô rồi chuyển cho T1 để hưởng tiền “hoa hồng”, nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng. Bị cáo Trần Anh Đ có tiền án chưa được xóa án tích, nên cần thiết phải cách ly bị cáo Đ ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm này trong tình hình hiện nay, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, cần xem xét đến hoàn cảnh của các bị cáo và mức độ thực hiện hành vi đối với từng bị cáo.

[6] Về vấn đề khác của vụ án:

- Đối với Nguyễn Thị T2: Căn cứ kết quả khai thác dữ liệu điện tử trong máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime lắp sim số T1ê bao 0357.338.491 và các tài liệu điều tra xác định: Từ tháng 02 năm 2022 đến trước thời điểm bị truy cứu trách nhiệm hình sự, T2 đã bán rất nhiều lần số lô, số đề.

Tuy nhiên số tiền T2 bán số đề, số lô trái phép cho những người chơi đều dưới 5.000.000 đồng. Bản thân T2 trước đó chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, hành vi của Nguyễn Thị T2 không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T2 về hành vi "Bán số lô, số đề giao lại cho người khác để hưởng hoa hồng" là phù hợp pháp luật.

- Đối với Trần Anh Đ đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề trái phép của Nguyễn Thị T2 ngày 17/5/2021, nhưng số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Bản thân Đ trước đó chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, hành vi của Trần Anh Đ không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi "Mua số lô, số đề" là phù hợp pháp luật.

- Đối với Nguyễn Thị T1, ngoài lần cùng với Nguyễn Thị T2 tổ chức đánh bạc ngày 16/5/2022, T2 còn khai nhận việc ghi bán các số đề, số lô cho một số người khác, song đều chuyển bảng cho T1 mà không chuyển bảng cho ai khác. Tuy nhiên, T1 không thừa nhận việc này. Ngoài lời khai của T2, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có đủ căn cứ để xử lý T1 theo quy định của pháp luật.

- Đối với Dương Văn V đã dùng xe mô tô biển kiểm soát 29L7-0221 chở Đ đi đến nhà T2 lấy tiền trúng thưởng số đề. V không liên quan đến hành vi đánh bạc của Đ. Do vậy không xử lý đối với V trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 21.000.000 đồng thu giữ của Trần Anh Đ, là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 90K1-2348 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị T2 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo T2.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị T2; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng là tài sản hợp pháp của Trần Anh Đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám - đen là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị T1. Các bị cáo đều sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và hành vi vi phạm pháp luật nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen - trắng - bạc; 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen - bạc; 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng hai gim kim loại gồm 40 tờ giấy và 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng hai gim kim loại gồm 48 tờ giấy là tài sản, đồ vật của Nguyễn Thị



T2, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về truy thu số tiền thu lời bất chính:

- Đối với số tiền 1.100.000đ Nguyễn Thị T2 bán số lô số đề trái phép sau đó chuyển cho T1. Do vậy cần truy thu của Nguyễn Thị T1 để sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 10.500.000đ Nguyễn Thị T2 đã nhận trả thưởng từ T1 nhưng chưa thanh toán cho Đ nên cần truy thu để sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 50; Điều 58; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự (đối với các bị cáo Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị T2); điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Thị T1); khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Thị T2).

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Trần Anh Đ).

- Căn cứ các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Trần Anh Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn Thị T1 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2022).

- Nguyễn Thị T2 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2 cho Ủy ban nhân dân xã ĐX, thành phố PL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trần Anh Đ 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

3. Phạt bổ sung:

- Phạt Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị T2, mỗi bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

- Phạt Trần Anh Đ 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4. Về truy thu số tiền thu lời bất chính:

- Truy thu của Nguyễn Thị T1 số tiền 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của Nguyễn Thị T2 số tiền 10.500.000đ (mười triệu năm trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 21.000.000đ (hai mươi một triệu đồng).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu hồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám - đen (các điện thoại trên được đựng trong các phong bì niêm phong kí hiệu “A1”, “A2”, “A3”).

- Trả lại Nguyễn Thị T2 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 90K1-2348.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen - trắng - bạc; 01 chiếc bút bi mực đen, vỏ nhựa màu đen - bạc; 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng hai ghim kim loại gồm 40 tờ giấy và 01 tập giấy trắng có dòng kẻ được đóng tập bằng hai ghim kim loại gồm 48 tờ giấy (được đựng trong các phong bì niêm phong kí hiệu “KX1”, “KX2”).

(Tình trạng, đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 09/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 46 lập ngày 12/9/2022.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2, Trần Anh Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Xuyên**